

Số: 741/2018/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG NGHỊ ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Thu Hằng**

Các Thẩm phán: 1. Ông **Nguyễn Đình Đức**
2. Bà **Phan Thị Tú Oanh**

Tại quyết định đình chỉ giải quyết việc dân sự số 218/2018/QĐ-ST ngày 13 tháng 6 năm 2018;

Toà án nhân dân huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào Điều 48, Điều 361, điểm e Khoản 1 Điều 364 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quyết định đình chỉ giải quyết việc dân sự về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” giữa:

Người yêu cầu: Bà **Huỳnh Thị Thu V**, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Số B Ấp 2, xã C, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị yêu cầu: Ông **Đỗ Văn T**, sinh năm 1950;

Địa chỉ: Số B Ấp 2, xã C, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Đỗ Minh D**, sinh năm 1982;

2. Ông **Đỗ Minh E**, sinh năm 1984;

3. Ông **Đỗ Văn F**, sinh năm 1986;

4. Ông **Đỗ Minh G**

Địa chỉ: Số B Ấp 2, xã C, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Quyết định kháng nghị số 31/QĐKNPT-VKS-DS ngày 22 tháng 6 năm 2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị Quyết định đình chỉ giải quyết việc dân sự ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh với lý do Tòa án sơ thẩm căn cứ điểm e Khoản 1 Điều 364 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để đình chỉ giải quyết việc dân sự là chưa phù hợp. Đồng thời, Toà sơ thẩm giải quyết hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự là “Hoàn trả lại cho bà Huỳnh Thị Thu V số tiền 300.000 đồng mà bà Huỳnh Thị Thu V đã nộp” là không có căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng phúc thẩm sửa Quyết định đình chỉ trên.

NHẬN THẤY:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 29/5/2018, bà Huỳnh Thị

Thu V yêu cầu Toà án tuyên bố ông Đỗ Văn T, sinh năm 1950 mất năng lực hành vi dân sự.

Ngày 06/6/2018, Toà án nhân dân huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh đã thụ lý việc dân sự theo Thông báo về việc thụ lý việc dân sự số 314/TLST-VDS ngày 06/6/2018 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”.

Ngày 13/6/2018, bà Huỳnh Thị Thu V có đơn xin rút đơn yêu cầu giải quyết việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Đỗ Văn T.

Ngày 13/6/2018, Tòa án nhân dân huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 218/2018/QĐST-VDS đình chỉ giải quyết việc dân sự thụ lý số 314/2018/TLST-VDS ngày 06/6/2018 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”.

Ngày 18/6/2018, Toà án nhân dân huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định sơ thẩm số 38/2018/QĐ-SCBSQĐ để sửa chữa, bổ sung đối với Quyết định đình chỉ trên.

Ngày 22/6/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị số 31/QĐKNPT-VKS-DS kháng nghị Quyết định đình chỉ trên theo thủ tục phúc thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát còn trong thời hạn luật định nên hợp pháp. Hội đồng phúc thẩm và những người tham gia phiên họp chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết việc dân sự ở giai đoạn phúc thẩm.

Về nội dung: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ, đề nghị Hội đồng phúc thẩm chấp nhận, sửa quyết định đình chỉ của Toà án nhân dân huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

[1] Về hình thức: Ngày 22/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị số 31/QĐKNPT-VKS-DS kháng nghị Quyết định đình chỉ số 218/2018/QĐST-VDS ngày 13/6/2018 của Toà án nhân dân huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh theo thủ tục phúc thẩm. Căn cứ theo quy định tại Khoản 2 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thì việc kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là còn trong thời hạn kháng nghị.

[2] Về nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát, xét thấy:

[2.1] Tại Quyết định đình chỉ giải quyết việc dân sự số 218/2018/QĐST-VDS ngày 13/6/2018, Toà án nhân dân huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ vào điểm e Khoản 1 Điều 364 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để đình chỉ giải quyết việc dân sự với lý do người yêu cầu rút đơn yêu cầu là không đúng.

Bởi lẽ, theo quy định tại điểm e Khoản 1 Điều 364 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Toà án trả lại đơn yêu cầu trong trường hợp người yêu cầu rút đơn yêu cầu.

[2.2] Trong vụ việc này, Toà án nhân dân huyện A đã thụ lý việc dân sự theo Thông báo về việc thụ lý việc dân sự số 314/TLST-VDS ngày 06/6/2018. Toà án phải căn cứ vào điểm c Khoản 2 Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để đình chỉ giải quyết việc dân sự khi người yêu cầu rút đơn yêu cầu thì mới đúng quy định pháp luật. Do đó, sửa phần này của quyết định sơ thẩm.

[2.3] Tại Mục 2, phần Quyết định của Quyết định đình chỉ trên, Toà án cấp sơ thẩm giải quyết hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự là “Hoàn trả lại cho bà Huỳnh Thị Thu V số tiền 300.000 đồng mà bà Huỳnh Thị Thu V đã nộp” là không đúng quy định. Tuy nhiên, ngày 18/6/2018, Toà án nhân dân huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định sơ thẩm số 38/2018/QĐ-SCBSQĐ để sửa chữa, bổ sung đối với Quyết định đình chỉ với nội dung: “Sung vào công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng)”. Do đó, không cần thiết sửa phần này của quyết định sơ thẩm.

[2.4] Như vậy, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị sửa Quyết định đình chỉ của Toà án nhân dân huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở để chấp nhận.

Bởi các lẽ trên;

Căn cứ Điều 48, Điều 361, điểm b Khoản 5 Điều 314, điểm c Khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Sửa một phần Quyết định đình chỉ giải quyết việc dân sự số 218/2018/QĐST-VDS ngày 13/6/2018 và Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định sơ thẩm số 38/2018/QĐ-SCBSQĐ ngày 18/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Đình chỉ giải quyết việc dân sự thụ lý số: 314/2018/TLST-VDS ngày 06 tháng 6 năm 2018 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” giữa:

Người yêu cầu: Bà **Huỳnh Thị Thu V**, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Số B Ấp 2, xã C, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị yêu cầu: Ông **Đỗ Văn T**, sinh năm 1950;

Địa chỉ: Số B Ấp 2, xã C, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Đỗ Minh D**, sinh năm 1982;

2. Ông **Đỗ Minh E**, sinh năm 1984;

3. Ông **Đỗ Văn F**, sinh năm 1986;

4. Ông Đỗ Minh G

Địa chỉ: Số B Ấp 2, xã C, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Sung vào công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà bà Huỳnh Thị Thu V đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2018/0005182 ngày 01/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND huyện A, TP.HCM;
- Chi cục THADS huyện A, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (18) .

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Thu Hằng